

Số: 04 /BC-HĐQT

Phúc Yên, ngày 18 tháng 01 năm 2023

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
NĂM 2022**

Tên Công ty đại chúng: Công ty Cổ phần Nước sạch Vĩnh Phúc

**Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà nội.**

- Tên công ty: Công ty Cổ phần Nước sạch Vĩnh Phúc
- Địa chỉ trụ sở chính: Số nhà 220, đường Trần Phú, P. Phúc Thắng, TP. Phúc Yên, T. Vĩnh Phúc.
- Số điện thoại: 02113 868 661
- Vốn điều lệ: 109.630.000.000 đồng
- Mã chứng khoán: NVP
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Chưa thực hiện

I. Hoạt động của Đại hội cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/NQ-ĐHĐCĐ	25/04/2022	Nghị Quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 thông qua các Quyết nghị sau: 1. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2021 và phương hướng, kế hoạch hoạt động năm 2022; 2. Thông qua Báo cáo của ban kiểm soát; 3. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 đã kiểm toán; 4. Thông qua quyết toán thù lao của thành

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
			viên HĐQT, BKS năm 2021 và phương án thù lao năm 2022; 5. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế lũy kế đến 31/12/2021; 6. Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022; 7. Thông qua sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty; 8. Thông qua sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty; 9. Thông qua việc Ban hành Quy chế hoạt động của HĐQT Công ty; 10. Thông qua việc Ban hành Quy chế hoạt động của BKS Công ty; 11. Thông qua việc bầu thành viên HĐQT/BKS nhiệm kỳ 2022-2027.

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2022)

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Ngô Trường Giang	Chủ tịch HĐQT	10/01/2014	
2	Ông Nguyễn Thanh Tùng	Thành viên HĐQT	25/04/2022	
3	Ông Nguyễn Tiến Sơn	Thành viên HĐQT	25/04/2022	
4	Ông Bùi Tiên Dũng	Thành viên HĐQT	19/01/2011	
5	Ông Vũ Mạnh Hà	Thành viên HĐQT	25/04/2022	

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
6	Ông Nguyễn Hồng Phú	Thành viên HĐQT	10/01/2014	25/04/2022
7	Ông Đinh Thế Kỳ	Thành viên HĐQT	29/01/2013	25/04/2022
8	Bà Ngô Thị Vinh	Thành viên HĐQT	29/01/2013	25/04/2022

2. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự
1	Ngô Trường Giang	Chủ tịch HĐQT	15	100%	
2	Ông Nguyễn Thanh Tùng	Thành viên HĐQT, Phó giám đốc	12	80%	Bổ nhiệm ngày 25/04/2022
3	Ông Nguyễn Tiên Sơn	Thành viên HĐQT, Phó giám đốc	12	80%	Bổ nhiệm ngày 25/04/2022
4	Ông Bùi Tiến Dũng	Thành viên HĐQT, Phó giám đốc	15	100%	
5	Ông Vũ Mạnh Hà	Thành viên HĐQT, Phó TP KHDA	12	80%	Bổ nhiệm ngày 25/04/2022
6	Ông Nguyễn Hồng Phú	Thành viên HĐQT	3	20%	Đã miễn nhiệm ngày 25/04/2022
7	Ông Đinh Thế Kỳ	Thành viên HĐQT	3	20%	Đã miễn nhiệm ngày

25
 C C
 NU
 V
 HUC

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự
					25/04/2022
8	Bà Ngô Thị Vinh	Thành viên HĐQT	3	20%	Đã miễn nhiệm ngày 25/04/2022

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc

Giám đốc điều hành thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng quản trị theo đúng chức năng, nhiệm vụ quyền hạn và chủ động, tích cực, xử lý kịp thời những vấn đề phát sinh trong quản lý.

Tổ chức thực hiện các giải pháp đề hoàn thành tốt kế hoạch và quản lý sử dụng vốn và tài sản Công ty phục vụ sản xuất kinh doanh và đầu tư hiệu quả.

Quản lý tổ chức thực hiện các dự án đầu tư đúng với các quy định, chế độ về quản lý đầu tư, đấu thầu của nhà nước.

4. Các Nghị quyết/ Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2022)

4.1 Số Quyết định

STT	Số Quyết định	Ngày ban hành	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01/QĐ-HĐQT	25/04/2022	Về việc miễn nhiệm Giám đốc Công ty	100%
2	02/QĐ-HĐQT	25/04/2022	Về việc bổ nhiệm Giám đốc Công ty	100%
3	03/QĐ-HĐQT	25/04/2022	Về việc bổ nhiệm Phó Giám đốc Công ty	100%
4	04/QĐ-HĐQT	25/04/2022	Về việc bổ nhiệm Phó Giám đốc Công ty	100%
5	05/QĐ-HĐQT	25/04/2022	Về việc bổ nhiệm Kế toán trưởng Công ty	100%
6	06/QĐ-HĐQT	25/04/2022	Về việc bổ nhiệm người phụ trách quản trị Công ty	100%
7	07/QĐ-HĐQT	25/04/2022	Về việc ban hành Quy chế trả lương, thưởng, thù lao cán bộ quản lý,	100%
8	08/QĐ-HĐQT	05/05/2022	Về việc chuyển sếp lương cho cán bộ	100%

STT	Số Quyết định	Ngày ban hành	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			quản lý: Ông Ngô Trường Giang	
9	09/QĐ-HĐQT	05/05/2022	Về việc chuyển sếp lương cho cán bộ quản lý: Ông Nguyễn Thanh Tùng	100%
10	10/QĐ-HĐQT	05/05/2022	Về việc chuyển sếp lương cho cán bộ quản lý: Ông Bùi Tiến Dũng	100%
11	11/QĐ-HĐQT	05/05/2022	Về việc chuyển sếp lương cho cán bộ quản lý: Ông Nguyễn Tiến Sơn	100%
12	12/QĐ-HĐQT	20/05/2022	Về việc ban hành quy chế hoạt động của BGD công ty nhiệm kỳ	100%
13	13/QĐ-HĐQT	31/05/2022	Về việc phê duyệt chủ trương đầu tư công trình: Lắp đặt tuyến ống cấp nước HDPE D90 cho KDL Đại Lải, đoạn từ BQL Đại Lải đến bãi tắm Đại Lải	100%
14	14/QĐ-HĐQT	31/05/2022	Về việc phân phối các quỹ từ lợi nhuận sau thuế lũy kế đến 31/12/2021	100%
15	15/QĐ-HĐQT	07/06/2022	Về việc thực hiện chi trả cổ tức năm 2021	100%
16	16/QĐ-HĐQT	07/06/2022	Về việc phê duyệt chủ trương đầu tư công trình: Tuyến ống cấp nước dịch vụ cho TDP Trại – TT Đạo Đức	100%
17	17/QĐ-HĐQT	30/06/2022	Về việc phê duyệt chủ trương đầu tư công trình: Tuyến ống cấp nước dịch vụ cho TDP Chùa, TDP Giữa, TDP Kếu – TT Đạo Đức.	100%
18	18/QĐ-HĐQT	13/7/2022	Về việc thành lập hội đồng nâng lương 2022.	100%
19	19/QĐ-HĐQT	25/07/2022	V/v phê duyệt chủ trương đầu tư CT: Tuyến ống cấp nước dịch vụ cho TDP Đại Phúc- TT Đạo Đức	100%
20	20/QĐ-HĐQT	02/08/2022	V/v phê duyệt chủ trương đầu tư CT: Tuyến ống truyền dẫn cấp nước cho TDP Đại Phùng	100%

STT	Số Quyết định	Ngày ban hành	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
21	21/QĐ-HĐQT	04/08/2022	V/v phê duyệt chủ trương đầu tư CT: Tuyển ồng cn dịch vụ cho TDP Kiền Sơn- TT Đạo Đức	100%
22	22/QĐ-HĐQT	18/08/2022	V/v ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ tại Công ty	100%
23	23/QĐ-HĐQT	19/08/2022	V/v phê duyệt chủ trương đầu tư: Mua van bướm điện thay thế cho khu xử lý, NM nước Phúc Yên 20.000m ³ /ngđ	100%
24	24/QĐ-HĐQT	20/8/2022	V/v phê duyệt chủ trương đầu tư: Mua sắm vật tư phục vụ CT khu vực Đạo Đức- Bình Xuyên và KV Phúc Yên	100%
25	25/QĐ-HĐQT	29/08/2022	V/v cử đoàn cán bộ đi công tác (Cần Thơ- Sóc Trăng-Cà Mau- Bạc Liêu)	100%
26	26/QĐ-HĐQT	29/09/2022	V/v phê duyệt chủ trương: Mua vật tư phục vụ thi công công trình khu vực Xuân Hòa	100%
27	27/QĐ-HĐQT	29/09/2022	V/v phê duyệt chủ trương ĐTCT: Tuyển ồng cn cho TDP Trại Giật và Thượng Đức- TT Đạo Đức năm 2022	100%
28	28/QĐ-HĐQT	06/10/2022	Về việc phê duyệt chủ trương đầu tư: Tuyển ồng cn dịch vụ cho thôn Phượng Hoàng, thôn Cao Quang	100%
29	29/QĐ-HĐQT	06/10/2022	Về việc phê duyệt chủ trương đầu tư CT: Tuyển ồng truyền dẫn HDPE Tuyển ồng cn truyền dẫn HDPE D225 đường Lê Quang Đạo năm 2022	100%
30	30/QĐ-HĐQT	20/10/2022	V/v phê duyệt chủ trương đầu tư CT: Tuyển ồng CN dịch vụ cho TDP Tây Trại, TDP Đông Đoài - TT Đạo Đức	
31	31/QĐ-HĐQT	31/10/2022	Về việc phê duyệt chủ trương ĐTCT: Tuyển ồng CN dịch vụ cho TDP Trại Trong, Trại Giữa, Trại Ngoài – TT Đạo Đức	100%

STT	Số Quyết định	Ngày ban hành	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
32	32/QĐ-HĐQT	04/11/2022	Về việc cử đoàn cán bộ đi Công tác Phú Quốc	100%
33	33/QĐ-HĐQT	04/11/2022	Về việc phê duyệt chủ trương ĐTCT: Cải tạo, sửa chữa các giếng nước thô Đại Phụng, Nam Viêm	100%
34	34/QĐ-HĐQT	9/11/2022	Về việc phê duyệt chủ trương cung cấp thiết bị đo lưu lượng và quan trắc, giám sát online giếng nước thô	100%
35	35/QĐ-HĐQT	16/11/2022	Thành lập Ban tổ chức liên hoan tiếng hát cho người lao động Công ty CPSNVP	100%
36	36/QĐ-HĐQT	18/11/2022	Về việc phê duyệt chủ trương lập BC điều chỉnh giấy phép khai thác nước dưới đất số 2229/GP-BTNMT ngày 11/7/2018	100%

4.2 Số Nghị quyết

STT	Số Nghị Quyết	Ngày ban hành	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01/NĐ-HĐQT	05/01/2022	Thông qua kế hoạch SXKD năm 2022	100%
2	02/NĐ-HĐQT	11/02/2022	Về việc tổ chức Đại hội cổ đông	100%
3	03/NĐ-HĐQT	25/04/2022	Về bầu Chủ tịch HĐQT, người đại diện theo pháp luật công ty.	100%
4	04/NĐ-HĐQT	25/04/2022	Miễn nhiệm chức danh Giám đốc và bổ nhiệm GD, PGD, KTT, người phụ trách quản trị công ty	100%
5	05/NĐ-HĐQT	05/05/2022	Xếp chuyển ngạch, giữ ngạch bậc đối với chủ tịch HĐQT, GD, các phó giám đốc	100%
6	06/NĐ-HĐQT	17/05/2022	Phân phối lợi nhuận đã được ĐHCĐ thường niên năm 2022 thông qua.	100%

STT	Số Nghị Quyết	Ngày ban hành	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
7	07/NĐ-HĐQT	20/05/2022	Phân công nhiệm vụ của các thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2022-2027	100%
8	08/NĐ-HĐQT	20/05/2022	Ban hành quy chế phối hợp làm việc của HĐQT và BGD công ty nhiệm kỳ 2022-2027.	100%
9	09/NĐ-HĐQT	20/05/2022	Phân cấp quyết định phê duyệt đầu tư các CT XDCB do công ty quyết định đầu tư.	100%
10	10/NĐ-HĐQT	24/06/2022	Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án: Cải tạo cụm xử lý NM nước Phúc Yên, CS 20.000m ³ /ngày đêm.	100%
11	11/NĐ-HĐQT	13/07/2022	V/v áp dụng mức lương tối thiểu theo NQ số 38/2022/NQ-CP ngày 12/6/2022 của CP	100%
12	12/NĐ-HĐQT	20/07/2022	Nghị quyết phiên họp định kỳ quý 3/2022	100%
13	13/NQ-HĐQT	10/10/2022	Nghị quyết phiên họp thường kỳ Quý IV/2022	100%
14	14/NQ-HĐQT	11/10/2022	Về việc ban hành Quy định quản lý mua sắm vật tư phục vụ sản xuất của Công ty CPNS VP	100%
15	15/NQ-HĐQT	01/12/2022	Về việc phê duyệt chủ trương đầu tư CT: Tuyến ống cn sạch D315 dọc đường trục Trung tâm KĐT mới Mê Linh	100%
16	16/NQ-HĐQT	01/12/2022	Về việc phê duyệt chủ trương đầu tư CT: Tuyến ống cấp nước sạch D400 dọc đường QL2A	100%

III. Ban kiểm soát (Báo cáo năm 2022)

1. Thông tin về thành viên Ban kiểm soát.

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BSK		Trình độ chuyên môn
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm	
1	Dương Cảnh Hưng	Trưởng BKS	25/04/2022		Cử nhân KT
2	Đỗ Đức Thịnh	Thành viên BKS	19/01/2011		Cử nhân KT
3	Đào Thị Hương	Thành viên BKS	25/04/2022		Cử nhân KT
4	Phạm Văn Tiến	Trưởng BKS	19/01/2011	25/04/2022	
5	Đặng Thị Hương	Thành viên BKS	19/01/2011	25/04/2022	

2. Các cuộc họp của Ban Kiểm Soát

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Dương Cảnh Hưng	Trưởng BKS	4	100%	100%	
2	Đỗ Đức Thịnh	Thành viên BKS	4	100%	100%	
3	Đào Thị Hương	Thành viên BKS	4	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban điều hành và cổ đông:

- Công ty đã tuân thủ các quy định của pháp luật trong quản lý cũng như trong các giao dịch. Các thành viên HĐQT, Ban Giám Đốc và các cán bộ quản lý đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định của doanh nghiệp, điều lệ công ty và nghị quyết của Đại hội cổ đông.

- Hội đồng quản trị, Ban điều hành quản lý điều hành công ty theo các quy chế, quy định quản lý nội bộ đã được áp dụng thống nhất trong toàn công ty.

+ Các chế độ, quyền lợi của người lao động trong công ty được thực hiện đúng pháp luật lao động; việc chi trả lương hàng tháng đúng hạn; các chế độ thi đua khen thưởng cũng như các khoản phúc lợi được thực hiện đầy đủ, thu nhập của người lao động được ổn định.

+ Báo cáo tài chính quý, năm của công ty đã được phản ánh đầy đủ tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và tài chính của công ty và được trình bày theo các mẫu báo cáo quy định của bộ tài chính.

+ Việc ghi chép, lưu giữ chứng từ và lập sổ kế toán, báo cáo tài chính của công ty là trung thực và tuân thủ các quy định về tài chính kế toán của nhà nước, đáp ứng được các yêu cầu về quản lý.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám Đốc và các cán bộ quản lý khác.

- Ban kiểm soát đã phối hợp chặt chẽ với Hội đồng quản trị, Ban giám đốc trong quá trình quản lý, điều hành, tham gia các cuộc họp của HĐQT.

- Ban kiểm soát đã nhận được đầy đủ các thông tin từ HĐQT, Ban giám đốc về tình hình hoạt động của công ty. Từ đó ban kiểm soát đã tham gia góp ý, kiến nghị việc quản trị điều hành công ty trong các cuộc họp của HĐQT, cuộc họp bất thường, cuộc họp giao ban hàng tháng, quý, năm.

- Ban kiểm soát đã trao đổi với HĐQT, Ban Giám đốc trên tinh thần trung thực, thẳng thắn đúng quy định của pháp luật và điều lệ công ty về những vấn đề liên quan đến quyền và nghĩa vụ các bên để đảm bảo việc thực thi đạt kết quả và đúng pháp luật.

IV. Ban điều hành:

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành/
1	Nguyễn Thanh Tùng – Giám đốc	02/09/1970	Thạc sỹ QTKD	Ngày bổ nhiệm 25/04/2022
2	Bùi Tiến Dũng – Phó Giám đốc	28/04/1974	Kỹ sư CTN	Ngày bổ nhiệm 25/04/2022
3	Nguyễn Tiến Sơn – Phó Giám đốc	18/08/1979	Kỹ sư Công nghệ môi trường	Ngày bổ nhiệm 25/04/2022
4	Ngô Thị Vinh – Kế toán trưởng	11/03/1980	Cử nhân kinh tế	Ngày bổ nhiệm 25/04/2022

V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
Ngô Thị Vinh	11/03/1980	Cử nhân kinh tế	Ngày bổ nhiệm 01/10/2020

VI. Đào tạo về quản trị công ty (không)

VII. Danh sách người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo năm 2022) và giao dịch của người có liên quan của Công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của công ty

Danh sách về người có liên quan của công ty tại Phụ lục I đính kèm Báo cáo tình hình quản trị năm 2022

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

Không có

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát.

Không có.

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác.

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo):

Không có

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành:

Không có

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác:

Không có.

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo năm 2022)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ.

Danh sách về người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ tại Phụ Lục II đính kèm Báo cáo quản trị năm 2022.

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty.

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng,...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
Trong năm 2022 không có phát sinh giao dịch nào							

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác:

Không có

Công ty Cổ phần Nước sạch Vĩnh Phúc xin báo cáo!

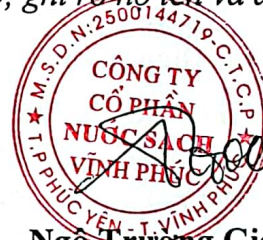
Xin trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- UBCKNN, HNX, Website;
- Lưu: VT, KH.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)



Ngô Trương Giang

BÁO CÁO QUẢN TRỊ CÔNG TY*Kỳ báo cáo: Năm 2022***PHỤ LỤC I. DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY**

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
1	Ngô Trường Giang		Chủ tịch HĐQT			10/01/2014			
2	Nguyễn Thanh Tùng		Giám đốc, TV HĐQT			25/04/2022			
3	Bùi Tiến Dũng		Phó Giám đốc, TV HĐQT			19/01/2011			
4	Nguyễn Tiến Sơn		Phó Giám đốc, thành viên HĐQT			25/04/2022			
5	Vũ Mạnh Hà		Thành viên HĐQT			25/04/2022			
6	Dương Cảnh Hưng		Trưởng BKS			25/04/2022			

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
7	Đỗ Đức Thịnh		Thành viên BKS			19/01/2011			
8	Đào Thị Hương		Thành viên BKS			25/04/2022			
9	UBND tỉnh Vĩnh Phúc					19/01/2021			Cổ đông nhà nước/cổ đông lớn chi phối

BÁO CÁO QUẢN TRỊ CÔNG TY*Kỳ báo cáo: Năm 2022***PHỤ LỤC II. DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ**

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty/mối quan hệ	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Ngô Trường Giang		Chủ tịch HĐQT			15.000	0,14%	
1.01	Đinh Thị Tề		Mẹ đẻ					
1.02	Dương Thị Phương		Vợ			5.000	0,046%	
1.03	Ngô Thuỳ Dương		Con					
1.04	Ngô Thu Thuỳ		Con					
1.05	Ngô Phương Thảo		Con					
1.06	Ngô Thị Thanh Mai		Em gái					
1.07	Lỗ Minh Thiết		Em rể					
1.08	Ngô Nam Trung		Em trai					
1.09	Đỗ Thị Bình		Em dâu					
1.10	UBND tỉnh Vĩnh Phúc		Ông Ngô Trường Giang là đại diện vốn UBND tỉnh VP tại NVP			10.569.900	96,41%	Cổ đông nhà nước
2	Nguyễn Thanh Tùng		Giám đốc, TV HĐQT					

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty/mối quan hệ	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2.01	Trần Thị Thu Lý		Vợ					
2.02	Nguyễn Đình Lộc		Bố đẻ					
2.03	Nguyễn Khánh Huyền		Con					
2.04	Nguyễn Trần Văn Anh		Con					
2.05	Nguyễn Văn Thủy		Anh trai					
2.06	Nguyễn Đình Sơn		Anh trai					
2.07	Nguyễn Thị Vi		Chị dâu					
2.08	Nguyễn Đình Phúc		Em trai					
2.09	Nguyễn Hoàng Liên		Em dâu					
2.10	UBND tỉnh Vĩnh Phúc		Ông Nguyễn Thanh Tùng là đại diện vốn UBND tỉnh VP tại NVP			10.569.900	96,41%	Cổ đông nhà nước
3	Bùi Tiến Dũng		Phó Giám đốc, TV HDQT			9.300	0,085%	
3.01	Chu Thị Phương Lan		Vợ					
3.02	Bùi Tiến Non		Bố đẻ					

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty/mối quan hệ	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3.03	Nguyễn Thị Lụa		Mẹ đẻ					
3.04	Chu Quang Bình		Bố vợ					
3.05	Nguyễn thị Dung		Mẹ vợ					
3.06	Bùi Hương Giang		Con					
3.07	Bùi An Phú		Con					
3.08	Bùi Xuân Trường		Anh trai			500	0,005%	
3.09	Nguyễn Thị Liên		Chị dâu					
3.10	Bùi Tiến Duy		Em trai					
3.11	Vũ Ngọc Nghĩa		Em dâu					
3.12	Bùi Tiến Tuấn		Em trai					
3.13	Trương Thị Liên		Em dâu					
3.14	Công ty CP Cấp nước SETFIL Vĩnh Phúc		Ông Bùi Tiến Dũng là TV HĐQT					
3.15	UBND tỉnh Vĩnh Phúc		Ông Bùi Tiến Dũng là đại diện vốn UBND tỉnh VP tại NVP			10.569.900	96,41%	Cổ đông nhà nước
4	Nguyễn Tiến	073C003732	PGĐ, TV			2.800	0,025%	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty/mối quan hệ	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
	Sơn		HDQT					
4.01	Đoàn Thị Cần		Mẹ đẻ					
4.02	Nguyễn Thị Ngọc Thúy		Vợ					
4.03	Nguyễn Hạnh Chi		Con					
4.04	Nguyễn Ngọc Khanh		Con					
4.05	Nguyễn Ngọc Khương Duy		Con					
4.06	Nguyễn Mạnh Cường		Em trai					
4.07	Nguyễn Anh Thảo		Em trai					
4.08	Trần Thị Kim Phượng		Em dâu					
4.09	Nguyễn Đức Vượng		Bố vợ					
4.10	Hứa Thiệu Hoa		Mẹ vợ					
4.11	Công ty cổ phần cấp nước Đình Chu		Ông Nguyễn Tiến Sơn là Giám đốc					
4.12	UBND tỉnh Vĩnh Phúc		Ông Nguyễn Tiến Sơn là đại diện vốn UBND tỉnh			10.569.900	96,41%	Cổ đông nhà nước

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty/mối quan hệ	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
			VP tại NVP					
5	Vũ Mạnh Hà	032C009418	Thành viên HĐQT	026080004633 ngày cấp 01/09/2021, nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH	TDP Cả Đông, phường Nam Viêm, Tp. Phúc Yên, Vĩnh Phúc	600	0,005%	
5.01	Nguyễn Thị Quỳnh Nga		Vợ					
5.02	Vũ Mạnh Huy		Con					
5.03	Vũ Hà My		Con					
5.04	Vũ Mạnh Khang		Con					
5.05	Vũ Anh Đào		Bố dè					
5.06	Đào Thị Nông		Mẹ dè					
5.07	Vũ Văn Hùng		Anh trai					
5.08	Nguyễn Văn Kế		Bố vợ					
5.09	Nguyễn Thị Chiến		Mẹ vợ					
5.10	UBND tỉnh Vĩnh Phúc		Ông Vũ Mạnh Hà là đại diện vốn UBND tỉnh VP tại NVP			10.569.900	96,41%	Cổ đông nhà nước
6	Dương Cảnh Hưng		Trưởng BKS			1.400	0,013%	
6.01	Dương Cảnh Ngạn		Bố dè					
6.02	Nguyễn Thị Hòa		Mẹ dè					
6.03	Dương Tuấn Huy		Em trai			2.800	0,026%	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty/mối quan hệ	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
6.04	Nguyễn Thị Kim Dung		Em dâu					
6.05	Dương Thị Thu Hiền		Em gái			2.100	0,019%	
6.06	Nguyễn Văn Long		Em rể			2.200	0,02%	
6.07	Hoàng Thị Thanh Vân		Vợ			1.300	0,012%	
6.08	Dương Thu Huyền		Con					
6.09	Dương Ngọc Diệp		Con					
6.10	Hoàng Văn Phú		Bố vợ					
6.11	Trần Thị Ninh		Mẹ vợ					
7	Đỗ Đức Thịnh		Thành viên BKS			2.000	0,018%	
7.01	Đỗ Xuân Toàn		Bố đẻ					
7.02	Đới Thị Sửu		Mẹ đẻ					
7.03	Nguyễn Thị Tý		Mẹ vợ					
7.04	Đỗ Phương Hạnh		Vợ					
7.05	Đỗ Quỳnh Trang		Con đẻ					
7.06	Đỗ Đức Quang		Con đẻ					
7.07	Đỗ Thị Mai Thu		Em ruột					
7.08	Đỗ Thanh Bình		Em ruột					
7.09	Đỗ Thị Bích		Em ruột					

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty/mối quan hệ	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
	Ngọc							
7.10	Nguyễn Xuân Cường		Em rể					
7.11	Bùi Văn Tuấn		Em rể					
7.12	Đỗ Hồng Việt		Em rể					
8	Đào Thị Hương		Thành viên BKS			2.000	0,018%	
8.01	Trịnh Hoàng Chính		Chồng					
8.02	Trịnh Linh Chi		Con					
8.03	Trịnh Hoàng Sơn		Con					
8.04	Đào Duy Nhũ		Bố đẻ					
8.05	Đoàn Thị Gái		Mẹ đẻ					
9	Ngô Thị Vinh		Kế toán trưởng			3.800	0,03%	
9.01	Ngô Hồng Vũ		Bố ruột					
9.02	Nguyễn Thị Dung		Mẹ ruột					
9.03	Đỗ Văn Long		Bố chồng					

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty/mối quan hệ	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
9.04	Ngô Thị Lai		Mẹ chồng					
9.05	Đỗ Thành Quân		Chồng					
9.06	Ngô Bích Vân		Chị ruột					
9.07	Bùi Tiến Linh		Anh rể					
9.08	Ngô Thu Thùy		Em ruột					
9.09	Nguyễn Huy Phong		Em rể					
9.10	Ngô Văn Việt		Em ruột					
9.11	Đinh Lan Hương		Em dâu					
9.12	Đỗ Nhật Minh		Con					
9.13	Đỗ Minh Nguyên		Con					
9.14	UBND tỉnh Vĩnh Phúc		Bà Ngô Thị Vinh là đại diện vốn UBND tỉnh VP tại NVP			10.569.900	96,41%	Cổ đông nhà nước